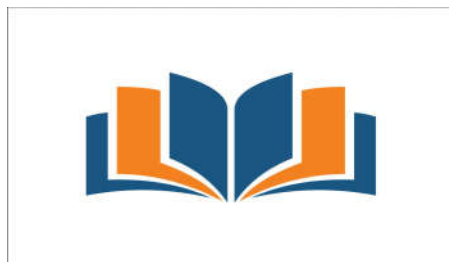


TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN – THƯ VIỆN



THƯ MỤC CHUYÊN ĐỀ
SỨC KHỎE TÂM THẦN

(Hưởng ứng Ngày Sức khỏe Tâm thần Thế giới 10/10)

HẢI PHÒNG, NĂM 2026

LỜI GIỚI THIỆU

Kính gửi Quý Bạn đọc !

Sức khỏe không chỉ đơn thuần là sự vắng bóng của bệnh tật thể chất, mà còn là một trạng thái hoàn toàn khỏe mạnh về tinh thần. Trong xã hội hiện đại, những áp lực tâm lý, sự thay đổi nhịp sống cùng các yếu tố sinh học đã khiến các bệnh lý về tâm thần trở thành thách thức lớn đối với y tế toàn cầu. Nhân dịp **Ngày Sức khỏe Tâm thần Thế giới (10/10)**, Trung tâm Thông tin - Thư viện trường Đại học Y Dược Hải Phòng trân trọng giới thiệu tới quý bạn đọc **Thư mục chuyên đề "Sức khỏe Tâm thần"**.

Thư mục được biên soạn nhằm hệ thống hóa nguồn tài liệu chuyên ngành hiện có, cung cấp công cụ tra cứu, nghiên cứu và học tập hiệu quả cho bạn đọc.

Nội dung cấu trúc của thư mục

Thư mục tuyển chọn các ấn phẩm, giáo trình và công trình nghiên cứu được chia thành 3 phần chính:

PHẦN I: TÀI LIỆU THAM KHẢO

PHẦN II: BÀI TRÍCH BÁO TẠP CHÍ – BÀI BÁO QUỐC TẾ

PHẦN III: ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Thông điệp biên soạn

Mỗi trang tài liệu trong thư mục không chỉ mang giá trị tri thức chuyên môn mà còn mang thông điệp về sự **Thấu hiểu - Đồng cảm - Không định kiến**. Việc nâng cao hiểu biết đúng đắn về các bệnh lý tâm thần là bước đầu tiên để xóa bỏ rào cản tâm lý, giúp người bệnh tự tin tìm kiếm sự hỗ trợ chuyên môn kịp thời.

Hy vọng **Thư mục chuyên đề "Sức khỏe Tâm thần"** sẽ là nguồn tra cứu hữu ích, đồng hành cùng cán bộ, giảng viên, sinh viên và học viên trên hành trình nghiên cứu y học cũng như nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc !

Hải Phòng, ngày....tháng.....năm 2026

TRUNG TÂM THÔNG TIN –THƯ VIỆN

PHẦN I: TÀI LIỆU THAM KHẢO

A. TÀI LIỆU THAM KHẢO TIẾNG VIỆT

1. Nguyễn Văn Tuấn. *Giáo trình điều dưỡng sức khỏe tâm thần* .- H. : Y học, 2024 .- 235tr.; 27cm

Tóm tắt: Sách trình bày đại cương tâm thần học; đánh giá và chẩn đoán các rối loạn tâm thần, quy trình điều dưỡng và tiêu chuẩn trong chăm sóc SKTT; Các rối loạn: lo âu, cơ thể, cảm xúc, sa sút trí tuệ,...

Từ khóa: Tâm thần; Sức khỏe tâm thần; Điều dưỡng

Địa chỉ: (5): PD15853-7

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/catalog/BibInfo.aspx?bib_id=20780

2. Phạm Văn Mạnh. *Giáo trình tâm thần học* .- H. : Y học, 2024 .- 254tr.; 24cm

Tóm tắt: Cấu trúc giáo trình gồm 3 chương: Triệu chứng tâm thần; Bệnh học tâm thần; Điều trị và phục hồi chức năng cho người bệnh tâm thần.

Từ khóa: Tâm thần

Địa chỉ: (5): PD15574-8

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=19531

3. Bùi Quang Huy. *Thực hành lâm sàng tâm thần học* .- H. : Y học, 2024 .- 414tr.; 24cm

Tóm tắt: Cuốn sách được biên soạn với hơn 50 bài, đề cập chi tiết các triệu chứng, hướng dẫn bác sĩ cách khám từng loại rối loạn tâm thần, định hướng chẩn đoán và hướng dẫn điều trị.

Từ khóa: Tâm thần; Rối loạn

Địa chỉ: (5): PD15752-6

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=20643

4. Cao Tiến Đức. *Động kinh, các rối loạn tâm thần trong động kinh và điều trị* .- H. : Y học, 2023 .- 199tr.; 19cm

Tóm tắt: Sách đề cập đến vấn đề động kinh như: phân loại, nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh động kinh, lâm sàng một số loại cơn, các phương pháp điều trị và các thuốc

chống động kinh với thai kỳ. Chẩn đoán, chẩn đoán phân biệt, các rối loạn tâm thần trong động kinh và một số nghiên cứu về động kinh cũng được trình bày trong tài liệu.

Từ khóa: Tâm thần; Rối loạn tâm thần; Điều trị; Động kinh

Địa chỉ: (5): PD14625-9

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=18263

5. Bùi Quang Huy. *Nghiện Game online và nghiện ma túy* .- H. : Y học, 2023 .- 191tr.; 19cm

Tóm tắt: Sách có 5 chương với các nội dung: Nghiện game online; Nghiện ma túy nhóm amphetamin; Nghiện cocain; Nghiện cần sa; Nghiện ma túy nhóm opioid.

Từ khóa: Tâm thần; Nghiện

Địa chỉ: (1): PD14173

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=17581

6. Bùi Quang Huy. *Rối loạn tâm thần ở trẻ em* .- H. : Y học, 2023 .- 235tr.; 19cm

Tóm tắt: Nội dung cuốn sách gồm 14 bài nói về: Trầm cảm; Rối loạn tic; Tâm thần phân liệt; Rối loạn tăng động, giảm chú ý; Rối loạn phổ tự kỷ; Rối loạn nhũ tóc; ...Động kinh; Nghiện game; Đái dầm.

Từ khóa: Tâm thần; Động kinh; Nghiện game; Nhi khoa

Địa chỉ: (5): PD15762-6

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=20646

7. Trần Hữu Bình. *Các rối loạn cảm xúc* .- H. : Y học, 2022 .- 119tr.; 24cm

Tóm tắt: Quyển sách này được tác giả trình bày có hệ thống về cảm xúc, gồm 5 chương: Cảm xúc con người; Rối loạn cảm xúc; Bệnh nguyên, bệnh sinh rối loạn cảm xúc; Các hình thái rối loạn cảm xúc; Một số trắc nghiệm

Từ khóa: Tâm thần; Thần kinh; Cảm xúc

Địa chỉ: (1): PD14174

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=17583

8. Cao Tiến Đức. *Các rối loạn tâm thần - Cấp cứu và điều trị* .- H. : Y học, 2022 .- 342tr.; 19cm

Tóm tắt: Nội dung cuốn sách mô tả sự khám xét, cách điều trị và cách xử trí toàn diện đối với các trường hợp cấp cứu tâm thần như: Bệnh nhân mê sảng; Bệnh nhân có hành vi tự sát; Bệnh nhân trầm cảm mức độ nặng; Bệnh nhân hưng cảm cấp tính; Bệnh nhân rối loạn lo âu cấp tính;...

Từ khóa: Tâm thần; Cấp cứu

Địa chỉ: (5): PD15772-6

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=20655

9. Nguyễn Doãn Phương. *Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị một số bệnh rối loạn tâm thần thường gặp* .- H. : Y học, 2019 .- 211tr.; 27cm

Tóm tắt: Nội dung cuốn sách bao gồm 35 rối loạn tâm thần thường gặp: Định nghĩa, nguyên nhân, chẩn đoán, điều trị, tiên lượng, biến chứng, cách phòng bệnh.

Từ khóa: Tâm Thần; Rối loạn tâm thần

Địa chỉ: (1): PD14933

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=18412

10. Trần Hữu Bình. *Chẩn đoán, điều trị các rối loạn tâm thần và hành vi* .- H. : Y học, 2022 .- 203tr.; 24cm

Tóm tắt: Cuốn sách là một tài liệu chuyên ngành y học hệ thống và thiết thực. Tác phẩm tập trung toàn diện vào hai khía cạnh cốt lõi: chẩn đoán và điều trị các rối loạn tâm thần cũng như hành vi bất thường. Về mặt chẩn đoán, cuốn sách cung cấp các tiêu chuẩn, phương pháp khám lâm sàng và cận lâm sàng giúp nhận biết chính xác các hội chứng bệnh lý tâm thần. Về mặt điều trị, tài liệu đưa ra các phác đồ y khoa chi tiết, bao gồm liệu pháp sử dụng thuốc, can thiệp tâm lý và các biện pháp phục hồi chức năng sức khỏe tâm thần. Đây là nguồn tham khảo giá trị cho đội ngũ y bác sĩ, chuyên gia tâm lý, sinh viên ngành y và những ai muốn tìm hiểu sâu về lĩnh vực sức khỏe tâm thần.

Từ khóa: Tâm thần; Thần kinh; Hành vi

Địa chỉ: (5): PD13731-5

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=16882

11. Bùi Quang Huy. *Rối loạn lo âu* .- H. : Y học, 2022 .- 214tr.; 19cm

Tóm tắt: Sách trình bày các rối loạn như hoảng sợ, lo âu lan tỏa, stress cấp, thích ứng, thần kinh chức năng,... và các ám ảnh: sợ biệt định, sợ khoảng trống, sợ xã hội.

Từ khóa: Tâm thần; Rối loạn lo âu

Địa chỉ: (5): PD14620-4

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=18262

12. Bùi Quang Huy. *Rối loạn lưỡng cực chẩn đoán và điều trị* .- H. : Y học, 2022 .- 191tr.; 19cm

Tóm tắt: Sách trình bày về rối loạn lưỡng cực bao gồm rối loạn lưỡng cực I, II, khí sắc chu kỳ, rối loạn lưỡng cực không biệt định khác và điều trị rối loạn lưỡng cực.

Từ khóa: Tâm thần; Điều trị; Chẩn đoán; Rối loạn lưỡng cực

Địa chỉ: (5): PD14615-9

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=18261

13. Bùi Quang Huy. *Rối loạn trầm cảm* .- H. : Y học, 2022 .- 187tr.; 19cm.

Tóm tắt: Sách trình bày khái niệm, dịch tễ học, bệnh sinh, triệu chứng và điều trị rối loạn trầm cảm và các rối loạn trầm cảm lo âu ung thư vú, động kinh, tim mạch.

Từ khóa: Tâm thần; Trầm cảm; Rối loạn trầm cảm

Địa chỉ: (5): PD14610-4

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=18257

14. Bùi Quang Huy. *Tâm thần phân liệt: Nguyên nhân, Chẩn đoán và Điều trị* .- H. : Y học, 2022 .- 175tr.; 19cm

Tóm tắt: Khái niệm về tâm thần phân liệt và các rối loạn tâm thần khác. Trình bày về: tâm thần phân liệt, rối loạn dạng phân liệt, rối loạn phân liệt cảm xúc, rối loạn hoang tưởng, loạn thần ngắn, loạn thần cảm ứng, loạn thần do bệnh cơ thể và loạn thần do một chất gây loạn thần

Từ khóa: Tâm thần

Địa chỉ: (5): PD15767-71

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=20647

15. Nguyễn Văn Thắng. *Động kinh trẻ em: Nội dung cơ bản và cập nhật* .- H. : Y học, 2021 .- 146tr.; 27cm

Tóm tắt: Tài liệu có 9 phần với nội dung: Những vấn đề cơ bản; Phân loại động kinh; Điện não đồ; Chẩn đoán hình ảnh; Co giật và hội chứng động kinh sơ sinh; Động kinh và hội chứng động kinh ở trẻ nhỏ và trẻ lớn; Động kinh kháng thuốc; Tình trạng động kinh; Điều trị.

Từ khóa: Trẻ em; Thần kinh; Động kinh; Nhi khoa

Địa chỉ: (1): PD15815

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=20731

16. Trần Thị Minh Đức. *Giáo trình tham vấn tâm lý* .- H. : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2021 .- 437Tr.; 22cm

Tóm tắt: Tham vấn tâm lý là một khoa học ứng dụng, lý thuyết tiếp cận cá nhân trong tham vấn tâm lý

Từ khóa: Tâm lý; Tham vấn tâm lý

Địa chỉ: (3): PD16302-4

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=23043

17. Bùi Quang Huy. *Rối loạn tâm thần ở người cao tuổi* .- H. : Y học, 2021 .- 209tr.; 19cm

Tóm tắt: Sách trình bày các nội dung về rối loạn trầm cảm, rối loạn lo âu lan tỏa, tâm thần phân liệt, mất ngủ mạn tính và sa sút trí tuệ.

Từ khóa: Tâm thần; Người cao tuổi; Rối loạn tâm thần

Địa chỉ: (5): PD14583-4, PD14630-2

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=18265

18. Nguyễn Đăng Khoa. *Chuyên đề chẩn đoán tâm thần học* .- H. : Y học, 2020 .- 762tr.; 27cm

Tóm tắt: Sách gồm 25 bài với nội dung: Rối loạn phát triển thần kinh; Phở tâm thần phân liệt và các rối loạn tâm thần khác; Lưỡng cực và rối loạn liên quan; Các Rối loạn: Lo âu; Trầm cảm; Stress, sang chấn, phân ly..

Từ khóa: Tâm thần; Thần kinh; Rối loạn

Địa chỉ: (2): PD14718-9

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=18173

19. Trịnh Tất Thắng. *Chuyên đề tâm thần học và tình dục* .- H. : Y học, 2020 .- 72tr.; 27cm

Tóm tắt: Tài liệu có 16 bài với các nội dung nói về Tình dục, biểu hiện của tình dục; Rối loạn chức năng tình dục ở phụ nữ; Trẻ em; Loạn luân; Chăm sóc, điều trị rối loạn nhân cách tình dục.

Từ khóa: Tâm thần

Địa chỉ: (2): PD14745-6

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=18213

20. Jean-Paul Homasson. *Bệnh lý về giấc ngủ* .- H. : Y học, 2018 .- 181tr.; 24cm

Tóm tắt: Sách có 16 chương với nội dung: Giấc ngủ và sự tỉnh táo. Sinh lý học thăm dò chức năng; Sinh lý học tim mạch và hô hấp trong khi ngủ; Ghi nhận chẩn đoán từ đo não bộ bảo hòa oxy đến đa ký giấc ngủ - nguyên tắc và chỉ định,...

Từ khóa: Tâm thần; Thần kinh; Ngủ

Địa chỉ: (1): PD14867

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=18347

B. TÀI LIỆU THAM KHẢO NGOẠI VĂN

1. Olivier Bonnot. *Référentiel de psychiatrie et addictologie* .- Presses universitaires François-Rabelais : Tours, France, 2021 .- 454p.; 27cm

Từ khóa: Addictologie; Psychiatrie de l'adulte, l'enfant, l'adolescent

Địa chỉ: (1): NV00877

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=17328

2. Margaret Jordan Halter. *Foundations of psychiatric mental health nursing* .- Missouri : Elsevier, 2014 .- 706p.; 29cm

Từ khóa: Psychiatric nursing; Nursing; Psychiatric

Địa chỉ: (1): NV06530

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=5414

3. Susan Fertig McDonald. *Virtual clinical excursions - psychiatric* .- Missouri : Elsevier, 2014 .- 181p.; 29cm

Từ khóa: Psychiatric nursing; Nursing; Psychiatric

Địa chỉ: (1): NV06531

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=5417

4. Alon Y. Avidan. *Review of sleep medicine* .- St. Louis, Missouri : Elsevier, 2012 .- 770p.; 29cm

Từ khóa: Sleep medicine; Sleep disorders; Sleep physiology

Địa chỉ: (1): NV06422

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=5324

5. Philip Zimbardo. *The Time cure overcoming PTSD with the new psychology of time perspective therapy* .- Canada : Jossey-Bass, 2012 .- 310p.; 21cm

Từ khóa: Psychology; Therapy

Địa chỉ: (1): NV00753

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=14115

6. O.Chatillon. *Psychiatrie Pédopsychiatrie* .- Paris : Vernazobres-Grego, 2011 .- 465p.; 29cm

Từ khóa: Psychologie; Psychiatriques; Psychiatrie

Địa chỉ: (1): NV00156

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=6779

7. Jeana L.Magyar-Moe. *Therapist's guide to positive psychological interventions* .- New York : Elsevier, 2009 .- 215p.; 21cm

Từ khóa: Psychology; Psychological

Địa chỉ: (1): NV00735

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=12333

8. F.Darcel. *Psychiatrie et Pédopsychiatrie* .- Paris : Estem, 2008 .- 207p.; 29cm

Từ khóa: Pédopsychiatrie; Psychiatrie; Psychiatrie

Địa chỉ: (1): NV00522

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=7307

9. Florian Ferreri. *Psychiatrie et développement module 3* .- Paris : Med-Line, 2006 .- 465p.; 25cm

Từ khóa: Psychiatrie

Địa chỉ: (1): NV00184

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=6827

10. Nathalie Patte. *Neurologie Psychiatrie* .- Issy les Moulineaux : Estem, 2002 .- 207p.; 29cm

Từ khóa: Neurologie Psychiatrie

Địa chỉ: (1): NV00218

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=6908

PHẦN II: BÀI TRÍCH BÁO TẠP CHÍ – BÀI BÁO QUỐC TẾ

A. BÀI TRÍCH BÁO, TẠP CHÍ

1. Phạm Thị Anh. *Một số yếu tố liên quan đến tái phát bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid ở người bệnh điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Nghệ An năm 2025* .- Hải Phòng, 2026 .- Tr.23-31

Tóm tắt: Kết quả nghiên cứu cho thấy: Giới tính có mối liên quan có ý nghĩa thống kê đến số lần tái phát ($P1 = 0,001$; $OR = 2,53$ (0,98 - 6,5)); tỷ lệ tái phát 1-5 lần và >6 lần ở nam giới đều cao hơn nữ giới. Tiền sử gia đình mắc rối loạn tâm thần ($P1 = 0,011$; $OR = 3,71$ (1,43 - 32,03)), lạm dụng cần sa ($P1 = 0,035$; $OR = 1,25$ (1,07 - 3,88)) và thời gian mắc bệnh ($P1 = 0,011$; $OR = 12,00$ (1,39 - 103,71)) cũng có mối liên quan có ý nghĩa thống kê với số lần tái phát.

Từ khóa: Tâm thần phân liệt paranoid; Tái phát bệnh

Địa chỉ: (1): BT14002

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=34649

2. Trương Đặng Anh Vân. *Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và yếu tố liên quan đến mức độ nặng hội chứng cai rượu ở người bệnh điều trị nội trú tại Bệnh viện Sức khỏe tâm thần Hải Phòng năm 2025* .- Hải Phòng, 2026 .- Tr.144-152

Tóm tắt: Đa phần đối tượng nghiên cứu có tuổi từ 50 đến dưới 60 chiếm 42,7% chủ yếu là nam giới (98,9%), 84,3% người bệnh báo cáo có thói quen uống rượu liên tục suốt cả ngày, với thời gian uống rượu từ 10 - 20 năm ở 57,3% và lượng tiêu thụ hàng ngày từ 500 - 1000 ml ở 52,8%. Các triệu chứng rối loạn thần kinh thực vật nổi bật, trong đó run và vã mồ hôi gặp ở 100% người bệnh, bồn chồn ở 97,8%. Điểm CIWA-Ar trung bình là $16,31 \pm 7,26$, với mức độ nặng chiếm 55,1%. Các chỉ số AST, ALT và GGT đều tăng, tỷ lệ AST/ALT > 2 chiếm 38,2%. Uống rượu lại rai cả ngày làm tăng nguy cơ hội chứng cai rượu mức độ nặng gấp 5,82 lần ($p < 0,05$). Nhóm mức độ nặng có AST và GGT cao hơn nhóm nhẹ, vừa ($p < 0,05$), trong khi tỷ lệ AST/ALT không khác biệt giữa hai nhóm ($p > 0,05$).

Từ khóa: Hội chứng cai rượu; CIWA-Ar

Địa chỉ: (1): BT13993

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=34640

3. Nguyễn Thị Quyên. *Đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan đến rối loạn trí nhớ ở người bệnh rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu điều trị tại Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Phòng năm 2025* .- Hải Phòng, 2026 .- Tr.136-143

Tóm tắt: Điểm Wechsler trung bình là $88,34 \pm 7,54$ và 38,5% người bệnh có điểm dưới 90. Triệu chứng lâm sàng phổ biến là quên (90%) trong đó chủ yếu là quên thuận chiều (87,5%) và suy giảm trí nhớ gần (85%). Thời gian uống rượu từ 20 năm trở lên, mức độ nghiện rượu nặng, triệu chứng hoang tưởng và trầm cảm có mối liên quan đến chỉ số rối loạn trí nhớ, có ý nghĩa thống kê. Nghiên cứu chưa tìm thấy mối liên quan giữa lượng rượu uống hàng ngày và chỉ số rối loạn trí nhớ.

Từ khóa: Rối loạn trí nhớ do rượu; Thang điểm Wechsler

Địa chỉ: (1): BT13992

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=34639

4. Nguyễn Thị Minh Thùy. *Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị rối loạn loạn thần cấp và nhất thời ở người bệnh điều trị tại Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Phòng năm 2025* .- Hải Phòng, 2026 .- Tr.129-135

Tóm tắt: Nam chiếm 64,2% (tỷ lệ nam/nữ = 1,79/1); tuổi trung bình $35,21 \pm 13,66$; nhóm 20—<30 và 30—<40 tuổi chiếm tỷ lệ cao nhất. Có 18,9% người bệnh ≥ 50

tuổi. 35,8% người bệnh có sang chấn tâm lý trong vòng 2 tuần trước khởi phát. Lý do vào viện thường gặp nhất là mất ngủ (90,5%), nói linh tinh (86,3%) và đập phá, đánh người (66,3%). Hoang tưởng xuất hiện ở 55,8% người bệnh, chủ yếu là hoang tưởng bị hại (29,5%), bị theo dõi (14,7%), tự cao (12,6%); 26,3% có ảo thanh và 7,4% có ảo thị giác. Rối loạn cảm xúc thường gặp nhất là cảm xúc dễ bùng nổ (49,5%) và lo lắng (33,7%), rối loạn hành vi gồm kích động tâm thần vận động (66,3%), hành vi dị kỳ (63,2%) và tự gây thương tích (18,9%). Điểm PANSS-P trung bình lúc nhập viện là $21,38 \pm 2,38$; điểm PANSS-EC ở nhóm có kích động là $20,1 \pm 2,42$.

Từ khóa: Rối loạn thần cấp; Hoang tưởng

Địa chỉ: (1): BT13991

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=34638

5. Vũ Văn Phi. *Đặc điểm sức khỏe tâm thần đánh giá bằng thang đo SDQ25 của học sinh THPT trên địa bàn thành phố Lai Châu năm 2025* .- Hải Phòng, 2026 .- Tr.68-75.

Tóm tắt: Nghiên cứu cho thấy 25,0% học sinh có rối loạn cảm xúc; 10,2% có rối loạn cư xử; 6,8% rối loạn giảm chú ý; 9,6% có vấn đề về quan hệ đồng lứa và 11,0% có vấn đề hành vi tiền xã hội. Bên cạnh đó, tỷ lệ học sinh có dấu hiệu nghi ngờ (mức ranh giới) tương ứng là 11,5%; 7,8%; 10,3%; 33,5% và 18,2%.

Từ khóa: Thang đo SDQ25; Sức khỏe tâm thần

Địa chỉ: (1): BT13938

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=34583

6. Lương Thị Mai Loan. *Đặc điểm giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm điều trị tại bệnh viện Sức khỏe tâm thần Hải Phòng năm 2024* .- Hải Phòng, 2026 .- Tr.34-41

Tóm tắt: Nghiên cứu cho thấy tỷ lệ bệnh nhân nữ trầm cảm có giảm ham muốn tình dục là 68,3%. Biểu hiện giảm ham muốn tình dục đa dạng, bao gồm: giảm ham muốn với bạn tình (94,8% không còn ham muốn), giảm sự chủ động trong quan hệ (81,8% không còn chủ động), mất hoàn toàn ham muốn thủ dâm và suy giảm đáng kể suy nghĩ, tưởng tượng tình dục (74,4% không còn).

Từ khóa: Giảm ham muốn tình dục; Trầm cảm

Địa chỉ: (1): BT13934

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=34577

7. Võ Bạch Bảo Ngọc. *Phân tích mạng lưới về sức khỏe tâm thần và chất lượng cuộc sống ở bệnh nhân nam ung thư: Nghiên cứu cắt ngang đa trung tâm* .- H., 2026 .- Tr.241-245

Tóm tắt: Nghiên cứu cho thấy trầm cảm được xác định là nút trung tâm của mạng lưới, kế tiếp là triệu chứng mệt. Trầm cảm có tương quan dương với các triệu chứng như mất ngủ, ăn uống kém và đau. Cụm triệu chứng bao gồm mệt, khó thở, đau có tương quan thuận với nhau. Mệt và trầm cảm cùng có mối tương quan nghịch với tình trạng sức khỏe toàn cầu.

Từ khóa: Sức khỏe tâm thần; Bệnh nhân ung thư

Địa chỉ: (1): BT13898

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=34506

8. Bùi Ngọc Tân. *Thực trạng Stress, lo âu, trầm cảm của sinh viên y khoa Trường Đại học Y Dược Hải Phòng năm 2024* .- H., 2026 .- Tr.188-193

Tóm tắt: Nghiên cứu cho thấy tỷ lệ sinh viên có dấu hiệu lo âu cao nhất (63,87%), tiếp theo là trầm cảm (58,52%) và stress (49,87%). Trong nhóm có dấu hiệu stress, tỷ lệ theo mức độ nhẹ, vừa, nặng và rất nặng lần lượt là 15,78%; 15,01%; 13,74% và 5,34% Nữ giới có tỷ lệ stress, lo âu, trầm cảm cao hơn nam giới (56,88%; 41,88%; 46,68% so với 50,22%; 32,19%; 37,77%). Về phân bố theo năm học: stress cao nhất ở sinh viên năm thứ 5 (71,43%), lo âu cao nhất ở sinh viên năm 4 và 5 (46,03%), trầm cảm cao nhất ở sinh viên năm 3 (49,12%); trong khi tỷ lệ thấp nhất ở tất cả ba trạng thái tâm lý đều ghi nhận ở sinh viên năm thứ 6.

Từ khóa: Stress; Lo âu trầm cảm

Địa chỉ: (1): BT13886

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=34492

9. Nguyễn Thị Hằng. *Lo âu, trầm cảm của người bệnh ung thư vú tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương năm 2025* .- H., 2026 .- Tr.205-209;

Tóm tắt: Tỷ lệ người bệnh ung thư vú có triệu chứng lo âu và lo âu thực sự lần lượt là: 20,3% và 39,1%. Tỷ lệ trầm cảm và trầm cảm thực sự lần lượt là 19,8% và 24,5%. Tình trạng hôn nhân, nghề nghiệp là 2 yếu tố liên quan đến cả lo âu và trầm cảm; trong khi yếu tố mức thu nhập chỉ liên quan đến lo âu và bảo hiểm y tế liên quan đến trầm cảm ($p < 0,05$).

Từ khóa: Tâm thần; Lo âu trầm cảm người bệnh ung thư

Địa chỉ: (1): BT13468

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=25739

10. Phạm Thị Cẩm Hưng. *Thực trạng tự chăm sóc của người bệnh tâm thần phân liệt tại Bệnh viện Tâm Thần Hải Dương năm 2024* .- H., 2026 .- Tr.160-165;

Tóm tắt: Nghiên cứu cho thấy khả năng tự chăm sóc của người bệnh tâm thần phân liệt bị suy giảm nhiều, 29 người (43,28%) cần trợ giúp, 9 người (13,44%) phụ thuộc hoàn toàn vào người chăm sóc. Đa số người bệnh gặp vấn đề trong việc họ quên cách thực hiện hoạt động sinh hoạt hàng ngày như mặc đồ ngược, sai mặt, tắm rửa chưa sạch... trong đó, 31 người (46,27%) cần trợ giúp trong việc ăn uống và mặc quần áo; 29 người (43,28%) cần trợ giúp trong việc tắm rửa; 23 người (34,33%) cần trợ giúp trong việc dịch chuyển và đi vệ sinh; 12 người (17,91%) không tự chủ kiểm soát cơ tròn.

Từ khóa: Tâm thần; Tự chăm sóc người bệnh tâm thần phân liệt

Địa chỉ: (1): BT13365

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=25609

11. Phạm Văn Mạnh. *Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng hội chứng cai rượu trên bệnh nhân điều trị Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng năm 2024* .- Hải Phòng, 2025 .- Tr.100-106

Tóm tắt: Kết quả nghiên cứu 100% bệnh nhân là nam giới, tuổi trung bình $49,45 \pm 6,21$ tuổi. 67,8% bệnh nhân uống rượu lai rai cả ngày. Thời gian sử dụng rượu trung bình là 20,2 năm, lượng rượu trung bình 700 ml/ngày. Triệu chứng phổ biến gồm: run tay (100%), mất ngủ (100%), tăng hoạt động tự động (93,5%), hoang tưởng – ảo giác (70,9%). Rối loạn trí nhớ gần và chú ý chiếm 80,6%. Về cận lâm sàng: 100% bệnh nhân có men gan (GOT, GPT, GGT) tăng cao; Glucose tăng ở mức $7,45 \pm 3,39$ mmol/l. Bilirubin tp và Bilirubin tt đều tăng lần lượt với giá trị là $54,71 \pm 43,15$ μ mol/l và $6,14 \pm 4,45$ μ mol/l.

Từ khóa: Hội chứng cai rượu

Địa chỉ: (1): BT13523

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/catalog/BibInfo.aspx?bib_id=33896

12. Vương Thị Thủy. *Thực trạng và một số yếu tố liên quan đến giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng năm 2024* .- Hải Phòng, 2025 .- Tr.66-72

Tóm tắt: Tỷ lệ giảm ham muốn tình dục là 68,3%. Các yếu tố liên quan đến giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm là: ≥ 40 tuổi (OR=5,6; $p<0,01$), trầm cảm mức độ nặng có (OR=6,3; $p<0,05$), triệu chứng loạn thần (OR=5,8; $p<0,05$) có ý tưởng hành vi tự sát (OR= 6,3; $p<0,05$) và có stress (OR = 2,5; $p<0,05$).

Từ khóa: Giảm ham muốn tình dục; Trầm cảm

Địa chỉ: (1): BT13518

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=33891

13. Nguyễn Văn Tâm. *Thực trạng trầm cảm, lo âu, stress và một số yếu tố liên quan của công nhân đèn biển khu vực phía Bắc Việt Nam năm 2023* .- H., 2025 .- Tr.43-49;

Tóm tắt: Nghiên cứu cho thấy tỷ lệ trầm cảm, lo âu, stress của công nhân đèn biển lần lượt là 10,5%, 17,4% và 8,0%. Một số yếu tố liên quan tới trầm cảm bao gồm: công nhân làm việc trên trạm đèn biển không có dân (OR = 3,31; 95%CI: 1,29-8,58); căng thẳng tình dục (OR = 2,55; 95%CI: 1,01-6,47); lạm dụng bia, rượu (OR = 2,12; 95%CI: 1,02-3,91).

Từ khóa: Tâm thần; Trầm cảm stress

Địa chỉ: (1): BT11837

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=23722

14. Nguyễn Văn Tâm. *Khảo sát các yếu tố nguy cơ trầm cảm ở bệnh nhân cao tuổi mắc đái tháo đường típ 2 tại Bệnh viện Thống Nhất* .- H., 2025 .- Tr.77-82;

Tóm tắt: Kết quả nghiên cứu cho thấy tỷ lệ trầm cảm ở bệnh nhân cao tuổi mắc đái tháo đường típ 2 là 19,71%, chủ yếu ở mức độ nhẹ (88,41%). Các yếu tố liên quan đến trầm cảm bao gồm: giới, nhóm tuổi, tình trạng hôn nhân, trình độ học vấn, hoạt động thể lực, thời gian phát hiện ĐTĐ, tình trạng sử dụng insulin, mức HbA1C, IADL, suy yếu, suy dinh dưỡng, số thuốc và số bệnh điều trị. Trong đó, suy yếu theo thang điểm CFS và suy dinh dưỡng theo MNA-SF là hai yếu tố nguy cơ có ý nghĩa thống kê trong phân tích hồi quy đa biến.

Từ khóa: Tâm thần; Trầm cảm ở bệnh nhân cao tuổi

Địa chỉ: (1): BT11736

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=23582

B. BÀI BÁO QUỐC TẾ

1. Lê Sao Mai. *Micro-costing analysis of a community-based psychiatric intervention among people who inject drugs in Haiphong, Vietnam* .- Frontiers Media S.A., 2025.

Tóm tắt: All 563 participants who were enrolled in Drive-Mind-2 were screened for psychiatric disorder, and 185 of them were included in a psychiatric follow-up. The total cost of the psychiatric intervention was estimated at \$88.7 per participant per year. Recurring goods and services represented 44% of total costs (including medication and transport allowance) and human resources represented 37%. The cost of one screening visit was estimated at \$9.8 per participant.

Từ khóa: Community-based intervention; Mental health

Địa chỉ: (1): BQT00033

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=33943

2. Lê Sao Mai. *Reducing Polysubstance Use and Self-Stigma Through CBT: A Controlled*

Trial Among People Who Inject Heroin.- Springer, 2025.

Tóm tắt: Polysubstance use (PSU) is prevalent among people who inject heroin (PWIH) in Hai Phong, Vietnam, increasing health risks such as HIV, HCV, unsafe injecting practices, stigma, and mental health challenges. While cognitive behavioral therapy (CBT) has proven effective for substance use disorders (SUDs), its impact on PSU remains underexplored. This study evaluated an eight-session CBT intervention's effectiveness in modifying substance use behaviors, reducing self-stigma, and improving self-esteem among PWIH with PSU. A randomized controlled trial assigned 100 participants to either a CBT group (n = 50) or a control group (n = 50). Key outcomes were assessed pre- and post-intervention. The CBT group showed significant reductions in substance use (Cohen's $d = -0.93$), self-stigma (Cohen's $d = -3.23$), and increased self-esteem (Cohen's $d = 3.37$). CBT effectively reduces PSU behaviors and self-stigma while enhancing self-esteem, highlighting its potential as a critical treatment component.

Từ khóa: CBT; Mental Health

Địa chỉ: (1): BQT00012

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=33912

PHẦN III: ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

A. LUẬN VĂN

1. Lưu Văn Tuấn. *Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và nhận xét kết quả điều trị triệu chứng âm tính ở người bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương I năm 2025* .- Hải Phòng, 2025 .- 69tr.; 27cm.

Tóm tắt: Nghiên cứu mô tả cắt ngang kết hợp theo dõi dọc trên 66 người bệnh thỏa mãn tiêu chuẩn ICD-10 cho chẩn đoán F20.5. Kết quả nghiên cứu cho thấy: Trước điều trị, người bệnh biểu hiện rõ rệt các triệu chứng âm tính như: thu hẹp cảm xúc (92,4%), giao tiếp nghèo nàn (87,9%), tác phong kỳ dị (80,3%) và ăn mặc lộn xộn (74,2%). Sau 45 ngày điều trị bằng phác đồ chủ yếu sử dụng Clozapine phối hợp chăm sóc phục hồi, điểm trung bình PANSS-N giảm có ý nghĩa thống kê từ $31,1 \pm 2,8$ xuống $22,8 \pm 1,9$ điểm ($p < 0,001$). Các hành vi nguy hiểm như tự sát và đốt nhà giảm hoàn toàn (100%).

Từ khóa: Triệu chứng âm tính; Tâm thần phân liệt thể di chứng; Thang PANSS-N

Địa chỉ: (1): PTC03802

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=33986

2. Chúc Thị Nhàn. *Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị sản giật ở người bệnh điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Thanh Hóa năm 2025* .- Hải Phòng, 2025 .- 81tr.; 27cm.

Tóm tắt: Nghiên cứu 60 người bệnh nam giới tuổi trung bình $48,12 \pm 7,71$ có kết quả như sau: Thời gian uống rượu trung bình $16,97 \pm 6,08$ năm, lượng rượu tiêu thụ trung bình $655,83 \pm 234,36$ ml/ngày. Thời gian khởi phát sản giật trung bình sau khi giảm rượu là $6,98 \pm 3,01$ giờ và sau khi ngừng rượu là $10,82 \pm 7,42$ giờ. Về triệu chứng lâm sàng: run, vã mồ hôi, lo lắng, đau đầu với cảm giác khó chịu cùng là 100%. - Rối loạn định hướng: không gian, xung quanh 100 % và thời gian 95%, định hướng bản thân 41,7%. - Rối loạn tri giác: ảo thị 50%, ảo xúc 30%, ảo thanh 6,7%. Các hoạt động có ý chí: chậm chạp 46,7%, kích động 28,3%, sững sờ 20%. Triệu chứng rối loạn cảm xúc: căng thẳng; bồn chồn, lo lắng bất an và khí sắc tăng, cáu gắt, hần học cùng là 31,7%; hoảng sợ 4,9%. Rối loạn tư duy: hoang tưởng bị hại 61,7%, hoang tưởng ghen tuông 6,7%.

Từ khóa: CIWA-Ar; Sản giật

Địa chỉ: (1): PTC03801

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=33983

3. Đoàn Thị Kim Thoa. *Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, nhận xét kết quả điều trị rối loạn hành vi ở người bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng tại bệnh viện Tâm thần Trung ương I năm 2025* .- Hải Phòng, 2025 .- 83tr.; 27cm.

Tóm tắt: Nghiên cứu trên 51 bệnh nhân được chẩn đoán tâm thần phân liệt thể di chứng điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương I thu được kết quả như sau: Tuổi trung bình của người bệnh là $51,69 \pm 9,37$; đa số khởi phát bệnh ở độ tuổi 20–29 và có thời gian mắc bệnh trên 15 năm. Nam giới chiếm 60,8%, phần lớn thất nghiệp. Các rối loạn hành vi thường gặp gồm giảm hoạt động xã hội, giảm quan hệ bạn bè, hành vi sinh hoạt không phù hợp và rối loạn giấc ngủ. Sau 4 tuần điều trị, các rối loạn hành vi cải thiện rõ rệt, có ý nghĩa thống kê. Điểm PANSS dương tính và âm tính đều giảm đáng kể. Clozapin và Olanzapine là các thuốc được sử dụng chủ yếu, thường phối hợp với Benzodiazepine và thuốc chẹn khí sắc.

Từ khóa: PANSS; Tâm thần phân liệt thể di chứng; Rối loạn hành vi

Địa chỉ: (1): PTC03800

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=33978

4. Nguyễn Thị Minh Thủy. *Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị rối loạn loạn thần cấp và nhất thời ở người bệnh điều trị tại Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Phòng năm 2025* .- Hải Phòng, 2025 .- 79tr.; 27cm.

Tóm tắt: Kết quả nghiên cứu trên 89 người bệnh được chẩn đoán hội chứng cai rượu điều trị nội trú tại Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Phòng thu được như sau: Đa phần đối tượng nghiên cứu có tuổi từ 50 đến dưới 60 chiếm 42,7% chủ yếu là nam giới (98,9%), 84,3% người bệnh báo cáo có thói quen uống rượu liên tục suốt cả ngày, với thời gian uống rượu từ 10 - 20 năm ở 57,3% và lượng tiêu thụ hàng ngày từ 500 - 1000 ml ở 52,8%. Các triệu chứng rối loạn thần kinh thực vật nổi bật, trong đó run và vã mồ hôi gặp ở 100% người bệnh, bồn chồn ở 97,8%. Điểm CIWA-Ar trung bình là $16,31 \pm 7,26$, với mức độ nặng chiếm 55,1%. Các chỉ số AST, ALT và GGT đều tăng, tỷ lệ $AST/ALT > 2$ chiếm 38,2%. Uống rượu lai rai cả ngày làm tăng nguy cơ hội chứng cai rượu mức độ nặng gấp 5,82 lần ($p < 0,05$). Nhóm mức độ nặng có AST và GGT cao hơn nhóm nhẹ, vừa ($p < 0,05$), trong khi tỷ lệ AST/ALT không khác biệt giữa hai nhóm ($p > 0,05$).

Từ khóa: Hội chứng cai rượu; CIWA-Ar

Địa chỉ: (1): PTC03799

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=33974

5. Trương Đặng Anh Vân. *Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng hội chứng cai rượu ở người bệnh điều trị nội trú tại Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Phòng năm 2025* .- Hải Phòng, 2025 .- 78tr.; 27cm.

Tóm tắt: Kết quả nghiên cứu mô tả tiền cứu trên 95 người bệnh điều trị nội trú, được chẩn đoán rối loạn loạn thần cấp và nhất thời theo ICD-10 thu được như sau: Hoang tưởng xuất hiện ở 55,8% người bệnh, chủ yếu là hoang tưởng bị hại (29,5%); 33,7% có ảo giác. Điểm PANSS-P trung bình lúc nhập viện là $21,38 \pm 2,38$; điểm PANSS-EC ở nhóm có kích động là $20,1 \pm 2,42$. Haloperidol tiêm bắp được sử dụng phổ biến nhất (65,3%) với liều trung bình $14,02 \pm 3,99$ mg/ngày. Olanzapine và risperidone là hai thuốc an thần kinh không điển hình được sử dụng nhiều nhất.

Từ khóa: Rối loạn loạn thần cấp; Ảo giác; Hoang tưởng; Thang PANSS

Địa chỉ: (1): PTC03798

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=33960

6. Đỗ Thị Hồng Nhung. *Đặc điểm lâm sàng rối loạn lo âu và một số yếu tố liên quan ở người bệnh sau hội chứng vành cấp tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp năm 2025* .- Hải Phòng, 2025 .- 76tr.; 27cm.

Tóm tắt: Nghiên cứu trên 158 người bệnh mắc hội chứng vành cấp có kết quả như sau: Tỷ lệ lo âu theo HAM-A là 18,4%, trong đó chủ yếu là lo âu nhẹ và trung bình. Các triệu chứng hay gặp nhất ở nhóm lo âu gồm: hồi hộp – tim đập nhanh (97%), bồn chồn/khó thư giãn (93,1%), khó ngủ (89,7%), dễ giật mình (79,3%). Nội dung lo lắng chủ yếu là nguy cơ tái phát bệnh (93,1%) và sợ trở thành gánh nặng cho gia đình (75,9%). Người bệnh mắc hội chứng vành cấp cư trú ở nông thôn có nguy cơ mắc lo âu cao gấp 2,46 lần thành thị có ý nghĩa thống kê.

Từ khóa: Rối loạn lo âu; HAM-A; Hội chứng vành cấp

Địa chỉ: (1): PTC03797

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=33956

7. Nguyễn Thị Quyên. *Đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan đến rối loạn trí nhớ ở người bệnh rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu điều trị tại Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Phòng năm 2025* .- Hải Phòng, 2025 .- 80tr.; 27cm.

Tóm tắt: Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 104 người bệnh rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu điều trị tại bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Phòng thu được kết quả như sau: Điểm Wechsler trung bình là $88,34 \pm 7,54$ và 38,5% người bệnh có điểm dưới 90. Triệu chứng lâm sàng phổ biến là quên (90%) và giảm nhớ (85%). Thời

gian uống rượu từ 20 năm trở lên, mức độ nghiện rượu nặng, triệu chứng hoang tưởng, trầm cảm và xơ gan có mối liên quan đến chỉ số rối loạn trí nhớ, có ý nghĩa thống kê.

Từ khóa: Rối loạn trí nhớ do rượu; Thang điểm Wechsler; Rối loạn tâm thần

Địa chỉ: (1): PTC03796

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=33953

8. Hoàng Minh Hưởng. *Đặc điểm lâm sàng rối loạn nhân cách và kết quả thang MMPI-2 trên người bệnh rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1 năm 2025* .- Hải Phòng, 2025 .- 78tr.; 27cm.

Tóm tắt: Nghiên cứu mô tả chùm ca bệnh trên 101 người bệnh nam giới, được chẩn đoán theo ICD-10, điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1 thu được kết quả như sau: Người bệnh có biểu hiện rối loạn nhân cách đa dạng, nổi bật là tính bốc đồng với 82,2% dễ thỏa mãn tức thời, 69,3% ra quyết định nhanh thiếu suy xét và 63,4% không đánh giá được hậu quả hành vi. Các biểu hiện vô trách nhiệm với xã hội, gia đình và bản thân lần lượt là 75,2%, 56,4% và 54,6%. Giảm quan tâm, hứng thú cũ gặp ở 79,2%; hành vi thô lỗ, bất lịch sự chiếm 80,2%; nói dối để được uống rượu và hứa không thực hiện lần lượt là 82,2% và 67,3%. Rối loạn cảm xúc chủ yếu là dễ cáu gắt, kích thích (53,5%), rối loạn nhận thức nhẹ gặp ở 77,2%,...

Từ khóa: MMPI-2; Rối loạn do rượu; Rối loạn nhân cách

Địa chỉ: (1): PTC03795

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=33951

9. Đoàn Sơn Tùng. *Đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan đến rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn hưng cảm tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương I năm 2025* .- Hải Phòng, 2025 .- 82tr.; 27cm.

Tóm tắt: Qua nghiên cứu trên 67 người bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn hưng cảm điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương I có kết quả như sau: Nam chiếm 49,3%, nữ 50,7%, tuổi trung bình $42,75 \pm 11,24$; 67,2% sống ở nông thôn và 43,3% thất nghiệp. Tuổi khởi phát trung bình là $27,9 \pm 9,6$ năm, thời gian mắc bệnh $13,81 \pm 6,68$ năm; 29,9% có sang chấn thời thơ ấu và 19,4% có tiền sử gia đình. RLCXLC giai đoạn hưng cảm có triệu chứng loạn thần chiếm 73,1%. Các triệu chứng thường gặp gồm khí sắc tăng (100%), tăng hoạt động (91,0%), giảm nhu cầu ngủ (76,1%), hoang tưởng tự cao (70,1%) và kích động (46,3%). Các yếu tố liên quan có ý nghĩa thống kê đến loạn thần gồm số giai đoạn nhập viện ≤ 2 (OR=5,00; p=0,0046), tuân thủ điều trị kém (OR=5,36; p=0,006), tiền sử tự sát (OR=5,51; p=0,041) và điểm

YMRS cao hơn ($p < 0,001$). Sang chấn thời thơ ấu liên quan với khởi phát sớm (OR = 6,81; 95% CI: 2,13–21,70; $p = 0,0006$)

Từ khóa: Hưng cảm; Rối loạn cảm xúc lưỡng cực; Loạn thần

Địa chỉ: (1): PTC03794

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=33945

10. Hoàng Minh Thiện. *Đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan đến rối loạn trầm cảm tái diễn ở người bệnh điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1 năm 2025* .- Hải Phòng, 2025 .- 84tr.; 27cm.

Tóm tắt: Kết quả nghiên cứu cho thấy: Người bệnh chủ yếu là nữ (63,2%), tuổi trung bình $48,13 \pm 15,33$. Phần lớn bệnh khởi phát từ từ (81,6%) và tự nhiên (78,9%). Trầm cảm mức độ nặng chiếm tỉ lệ cao (55,3%), trong đó trầm cảm nặng có triệu chứng loạn thần chiếm 42,1%. Ba triệu chứng chính xuất hiện với tần suất cao gồm khí sắc trầm (94,7%), giảm năng lượng/mệt mỏi (92,1%) và mất quan tâm thích thú (73,7%). Rối loạn giấc ngủ là triệu chứng phổ biến nổi bật nhất (97,4%); ý tưởng hoặc hành vi tự sát gặp ở 44,7% người bệnh. Các triệu chứng cơ thể thường gặp là thức giấc sớm, trầm cảm nặng lên buổi sáng và chậm chạp hoặc kích động tâm thần vận động. Tuổi khởi phát sớm, không tuân thủ điều trị và triệu chứng tồn dư có mối liên quan có ý nghĩa thống kê với mức độ trầm cảm tái diễn

Từ khóa: Rối loạn trầm cảm; Rối loạn trầm cảm tái diễn

Địa chỉ: (1): PTC03793

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=33938

11. Nguyễn Văn Dũng. *Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị tâm thần phân liệt thể paranoid bằng Risperidone tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1 năm 2025* .- Hải Phòng, 2025 .- 79tr.; 27cm.

Tóm tắt: Qua nghiên cứu 71 BN, kết quả nghiên cứu cho thấy: Bệnh nhân có tuổi khởi phát trung bình $39,28 \pm 11,11$, chủ yếu < 30 tuổi, nam chiếm đa số. Đặc điểm lâm sàng: hoang tưởng bị hại (66,2%), bị theo dõi (29,6%); ảo thanh phức tạp (77,5%, chủ yếu từ trong cơ thể); hội chứng tâm thần tự động (35,2% hoạt động tự động); rối loạn cảm xúc (hưng phấn 54,9%, cáu gắt 50,7%). Kết quả điều trị: Risperidone đơn trị (29,6%) hoặc phối hợp (Clozapine 39,4%, Quetiapine 22,5%); giảm PANSS 45-55% sau 3 tuần, phối hợp Risperidone + Clozapine hiệu quả nhất trên triệu chứng âm tính và tổng điểm; tác dụng phụ cao hơn ở đa trị.

Từ khóa: Tâm thần phân liệt; Risperidone

Địa chỉ: (1): PTC03792

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=33885

12. Lương Mỹ Linh. *Đặc điểm lâm sàng trạng thái kích động ở người bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Thanh Hóa năm 2025* .- Hải Phòng, 2025 .- 76tr.; 27cm.

Tóm tắt: Nghiên cứu mô tả chùm ca bệnh với kết quả như sau: Thời điểm kích động: Buổi tối (18 h–24 h) cao nhất 33,8%; chiều 25%; sáng 22,1%; đêm thấp nhất 19,1%; Triệu chứng báo trước: rối loạn giấc ngủ (63,2%), bồn chồn lo lắng (20,6%), rối loạn ăn uống 10,3%, hành vi bất thường (5,9%); Hoang tưởng chiếm ưu thế 48,5% (truy hại 52,9%), hoang tưởng + ảo giác 39,7%, ảo giác đơn thuần hiếm (4,4%); Tính chất ảo thanh: vị trí trong cơ thể (41,2%); nội dung bình phẩm (23,5%); Kích động ngôn ngữ: chửi mắng chiếm ưu thế (76,5%); Hành vi: đe dọa tấn công (38,2%), đập phá (29,4%), chống đối (17,6%), hành vi không phù hợp (11,8%), tự sát (2,9%).

Từ khóa: Kích động

Địa chỉ: (1): PTC03791

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=33881

13. Phạm Thị Anh. *Đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan đến tái phát bệnh tâm thần phân liệt thể paranoid ở người bệnh điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Nghệ An năm 2025* .- Hải Phòng, 2025 .- 77tr.; 27cm.

Tóm tắt: Luận văn nghiên cứu 118 người bệnh được chẩn đoán Tâm thần phân liệt thể paranoid nhập viện lần 2 trở lên và hiện được điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Nghệ An. Theo phương pháp nghiên cứu mô tả cắt ngang. Kết quả phân tích cho thấy giới tính nam, tiền sử gia đình có rối loạn tâm thần, sử dụng cần sa, và thời gian mắc bệnh kéo dài có mối liên quan có ý nghĩa thống kê với số lần tái phát ($p < 0,05$). Ngược lại, các yếu tố như tuổi khởi phát, tuân thủ điều trị và lạm dụng rượu/thuốc lá không cho thấy mối liên quan có ý nghĩa thống kê trong nghiên cứu này.

Từ khóa: Tâm thần phân liệt thể paranoid

Địa chỉ: (1): PTC03790

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=33879

14. Vũ Thị Ngân. *Đặc điểm lâm sàng suy giảm trí nhớ và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân động kinh cơn lớn theo dõi điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng* .- Hải Phòng, 2023 .- 89tr.; 27cm

Tóm tắt: Qua nghiên cứu đánh giá về đặc điểm suy giảm trí nhớ của 151 bệnh nhân động kinh cơn lớn, chúng tôi đưa ra kết luận sau: điểm trung bình MQ của cả nhóm nghiên cứu là $89,24 \pm 12,13$ điểm, trong đó có 62/151 bệnh nhân có điểm MQ dưới trung bình (dưới 90 điểm), tương ứng với tỉ lệ bệnh nhân suy giảm trí nhớ là 41,05%.

Từ khóa: Tâm thần; Động kinh cơn lớn; Suy giảm trí nhớ

Địa chỉ: (1): PTC03360

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=19541

15. Nguyễn Thị Hiền. *Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị hội chứng cai trên bệnh nhân rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu tại bệnh viện Tâm Thần Trung Ương I.* - Hải Phòng, 2022 .- 84tr.; 27cm

Tóm tắt: Mô tả đặc điểm lâm sàng của hội chứng cai trên bệnh nhân rối loạn tâm thần và hành vi do rượu điều trị nội trú tại bệnh viện Tâm Thần Trung Ương 1 năm 2022; Nhận xét kết quả điều trị hội chứng cai rượu trên bệnh nhân rối loạn tâm thần và hành vi do rượu theo thang điểm CIWA-Ar

Từ khóa: Tâm thần; Rối loạn tâm thần; Rối loạn hành vi; Sử dụng rượu; Thang điểm CIWA-Ar

Địa chỉ: (1): PTC03012

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=17154

16. Trần Thị Kim Thoa. *Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị bệnh nhân rối loạn phân liệt cảm xúc tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương I.* - Hải Phòng, 2022 .- 86tr.; 27cm

Tóm tắt: Mô tả đặc điểm lâm sàng bệnh nhân rối loạn phân liệt cảm xúc điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương I năm 2022; Nhận xét kết quả điều trị bệnh nhân rối loạn phân liệt cảm xúc sau 28 ngày điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương I năm 2022.

Từ khóa: Tâm thần; Rối loạn phân liệt cảm xúc

Địa chỉ: (1): PTC02980

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=17122

17. Đặng Thị Tươi. *Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị rối loạn cảm xúc, hành vi trên bệnh nhân trầm cảm tại Bệnh viện Tâm thần trung ương 1 năm 2022* .- Hải Phòng, 2022 .- 81tr.; 27cm

Tóm tắt: Mô tả đặc điểm lâm sàng rối loạn cảm xúc, hành vi trên bệnh nhân rối loạn trầm cảm điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần TW I năm 2022; Nhận xét kết quả điều trị rối loạn cảm xúc và hành vi ở các bệnh nhân trên

Từ khóa: Tâm thần; Trầm cảm; Rối loạn cảm xúc

Địa chỉ: (1): PTC02979

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=17121

18. Nguyễn Văn Sang. *Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng hoang tưởng, ảo giác ở bệnh nhân sử dụng chất kích thích dạng Amphetamin tại bệnh viện Tâm thần Trung ương I* .- Hải Phòng, 2022 .- 75tr.; 27cm

Tóm tắt: Mô tả đặc điểm lâm sàng hoang tưởng, ảo giác ở bệnh nhân sử dụng chất kích thích dạng Amphetamin; Nhận xét kết quả điều trị hoang tưởng, ảo giác ở nhóm bệnh nhân trên trong 02 tuần

Từ khóa: Tâm thần; Nghiện ma túy; Rối loạn loạn thần

Địa chỉ: (1): PTC02978

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=17120

19. Phạm Bích Hạnh. *Đặc điểm lâm sàng rối loạn hành vi ở bệnh nhân rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn hưng cảm điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1 năm 2022* .- Hải Phòng, 2022 .- 90tr.; 27cm

Tóm tắt: Mô tả đặc điểm lâm sàng rối loạn hành vi và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn hưng cảm điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1 năm 2022; Nhận xét kết quả điều trị trên lâm sàng theo thang Young Manic Rating Scale (YMRS) và thang Overt Aggression Scale (OAS) ở đối tượng nghiên cứu trên.

Từ khóa: Tâm thần; Rối loạn cảm xúc lưỡng cực; Rối loạn hành vi

Địa chỉ: (1): PTC02977

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=17119

20. Nguyễn Hữu Chính. *Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị rối loạn tâm thần và hành vi do rượu tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1* .- Hải Phòng, 2022 .- 78tr.; 27cm

Tóm tắt: Đặc điểm lâm sàng rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu ở bệnh nhân điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Trung Ương 1 năm 2022; Nhận xét kết quả điều trị ở bệnh nhân rối loạn tâm thần và hành vi do rượu trong 4 tuần

Từ khóa: Tâm thần; Rối loạn tâm thần; Loạn thần do rượu

Địa chỉ: (1): PTC02976

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=17118

21. Đào Văn Quân. *Đặc điểm lâm sàng và nhận xét kết quả điều trị triệu chứng âm tính theo thang PANSS ở bệnh nhân tâm thần phân liệt tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1* .- Hải Phòng, 2022 .- 92tr.; 27cm

Tóm tắt: Mô tả đặc điểm lâm sàng triệu chứng âm tính ở bệnh nhân tâm thần phân liệt điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1 năm 2022; Nhận xét kết quả điều trị triệu chứng âm tính theo thang PANSS ở nhóm bệnh nhân nghiên cứu trong thời gian 60 ngày

Từ khóa: Tâm thần; Tâm thần phân liệt; Thang PANSS

Địa chỉ: (1): PTC02975

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=17117

22. Trần Minh Đức. *Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị rối loạn cảm xúc, hành vi do sử dụng các chất dạng Amphetamin trên bệnh nhân tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1* .- Hải Phòng, 2022 .- 75tr.; 27cm

Tóm tắt: Mô tả đặc điểm lâm sàng rối loạn cảm xúc, hành vi do sử dụng các chất dạng Amphetamin trên bệnh nhân điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần trung ương 1 năm 2022; Nhận xét kết quả điều trị ở nhóm bệnh nhân trên.

Từ khóa: Tâm thần; Rối loạn cảm xúc; Amphetamin

Địa chỉ: (1): PTC02974

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=17116

23. Trần Đại Nghĩa. *Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị bằng an thần kinh mới trên bệnh nhân Tâm thần phân liệt thể di chứng tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1* .- Hải Phòng, 2022 .- 85tr.; 27cm

Tóm tắt: Mô tả đặc điểm lâm sàng Tâm thần phân liệt thể di chứng điều trị nội trú tại Bệnh viện tâm thần trung ương 1 năm 2022; Nhận xét kết quả điều trị Tâm thần phân liệt thể di chứng bằng an thần kinh mới ở nhóm bệnh nhân trên.

Từ khóa: Tâm thần; Tâm thần phân liệt; Thuốc an thần kinh

Địa chỉ: (1): PTC02950

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=17092

B. KHÓA LUẬN

1. Nguyễn Thị Hạnh. *Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng ảo giác ở bệnh nhân rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu tại Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng năm 2023 .-* Hải Phòng, 2023 .- 44tr.; 27cm

Tóm tắt: Đa số là ảo giác phức tạp (89,8%) và ảo giác thật (91,8%), trong đó hay gặp nhất là ảo thị (73,5%). Có thể có sự kết hợp các ảo giác với nhau trên cùng một bệnh nhân. Có 75,5% BN có thái độ tin tưởng và 85,7% BN có đáp ứng hành vi với ảo giác. Đa số BN xuất hiện ảo giác hàng ngày (67,3%); thời gian kéo dài 1 lần ảo giác chủ yếu là 5 – 30 phút/lần (59,2%). Loại ảo thanh hay gặp là ảo thanh bình phẩm chiếm 20,4%. Ảo giác kết hợp với hoang tưởng là 51%; trong đó hoang tưởng bị hại gặp nhiều nhất chiếm 26,5%. Tất cả các bệnh nhân tham gia nghiên cứu đều có rối loạn cảm xúc

Từ khóa: Tâm thần; Ảo giác; Sử dụng rượu

Địa chỉ: (1): PTC03217

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=18129

2. Nguyễn Huyền Trang. *Đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân nghiện rượu điều trị nội trú tại bệnh viện Tâm thần Hải Phòng năm 2023 .-* Hải Phòng, 2023 .- 46tr.; 27cm

Tóm tắt: Tỷ lệ người bệnh nghiện rượu trong độ tuổi 51 – 60 gặp nhiều nhất (45,36%), 100% đối tượng là nam giới. Đa số bệnh nhân ở mức độ nghiện rượu trung bình và nặng (84,6%). Các triệu chứng thường gặp như: 100% thèm muốn dùng rượu, 96,9% nóng nảy giận dữ, 94,8% có hội chứng cai với các triệu chứng chủ yếu run, vã mồ hôi (92,4%) và mất ngủ (94,6%). Ảo thị giác (85,7%), hoang tưởng ghen tuông (66,7%), lo lắng căng thẳng (78,35%), 43,3% đối tượng có hành vi kích động. 73,2% giảm chú ý, 81,4% giảm nhớ và 54,6% sa sút trí tuệ

Từ khóa: Tâm thần; Nghiện rượu

Địa chỉ: (1): PTC03159

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=18064

3. Nguyễn Thị Nhung. *Đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố ảnh hưởng đến trạng thái kích động ở bệnh nhân tâm thần phân liệt tại Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng năm 2023* .- Hải Phòng, 2023 .- 57tr.; 27cm

Tóm tắt: Tuổi trung bình là $47,17 \pm 11,35$, tỷ lệ nam/nữ = 1,33. Triệu chứng báo trước trạng thái kích động phần lớn là rối loạn giấc ngủ là 92,1%. BN có rối loạn cảm xúc và hành vi trong đó cảm xúc cáu giận hằn học là 65,1% và hành vi (đi lại lộn xộn chiếm 49,2%). Rối loạn hình thức ngôn ngữ trong đó nói một mình chiếm 65,1%. Rối loạn nội dung tư duy có hoang tưởng bị truy hại cao nhất là 67,4%. Rối loạn tri giác có ảo giác trong đó cao nhất là ảo thanh bình phẩm 56,7%

Từ khóa: Tâm thần; Tâm thần phân liệt

Địa chỉ: (1): PTC03152

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=18057

4. Vũ Thị Hải Yến. *Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng bệnh nhân rối loạn trầm cảm điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng năm 2023* .- Hải Phòng, 2023 .- 43tr.; 27cm

Tóm tắt: Thu được tỉ lệ nữ (69,64%) cao hơn nam (30,36%), tuổi trung bình là $42,64 \pm 20,49$. Các triệu chứng chính của trầm cảm gặp với tỉ lệ cao, hay gặp nhất là khí sắc giảm (98,2%). Triệu chứng phổ biến gặp nhiều nhất là rối loạn giấc ngủ (98,2%), nhìn tương lai bi quan ảm đạm (91,1%). Các triệu chứng cơ thể hay gặp là chóng mặt (30,36%), hồi hộp (14,29%). Vị trí đau ghi nhận nhiều nhất là đau ngực (26,78%)

Từ khóa: Tâm thần; Rối loạn trầm cảm

Địa chỉ: (1): PTC03151

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=18056

5. Phạm Thị Út. *Đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân tái nghiện rượu điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm Thần Hải Phòng năm 2023* .- Hải Phòng, 2023 .- 43tr.; 27cm

Tóm tắt: Phần lớn các bệnh nhân đã điều trị trên 1 lần và hầu hết tái nghiện trong vòng 1 năm sau điều trị. Đa số các bệnh nhân không điều trị duy trì sau ra viện. Thời gian uống rượu trung bình là $20,83 \pm 10,2$ năm, lượng rượu trung bình một ngày chủ yếu từ 500 – 1000 ml, chủ yếu uống rượu 30 – 40o , uống mọi lúc, mọi nơi. Không có bệnh nhân nào tham gia nhóm hỗ trợ cai nghiện...

Từ khóa: Tâm thần; Tái nghiện rượu

Địa chỉ: (1): PTC03149

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=18054

6. Trần Thị Dung. *Nghiên cứu những trải nghiệm bất lợi thời thơ ấu ở bệnh nhân loạn thần do methamphetamine điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng năm 2022* .- Hải Phòng, 2022 .- 39tr.; 27cm

Tóm tắt: Mô tả những trải nghiệm bất lợi thời thơ ấu ở đối tượng sử dụng methamphetamine; Mối quan hệ giữa những trải nghiệm bất lợi thời thơ ấu và một số yếu tố liên quan đến việc sử dụng methamphetamine

Từ khóa: Tâm thần; Loạn thần; Methamphetamine

Địa chỉ: (1): PTC02834

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=16944

7. Nguyễn Băng Chinh. *Nghiên cứu thực trạng lo âu - trầm cảm- stress ở sinh viên Y năm thứ 6 trường Đại học Y dược Hải Phòng tham gia chống dịch COVID từ 07/2021-03/2022* .- Hải Phòng, 2022 .- 58tr.; 27cm

Tóm tắt: . Mô tả thực trạng lo âu - trầm cảm - stress ở sinh viên y đa khoa và y học dự phòng năm thứ 6 trường Đại học Y Dược Hải Phòng khi tham gia chống dịch COVID -19 từ 07/2021-03/2022; Mô tả một số yếu tố liên quan đến lo âu - trầm cảm - stress ở nhóm đối tượng trên

Từ khóa: Lo âu; Tâm thần; Trầm cảm; Stress; Sức khỏe tâm thần

Địa chỉ: (1): PTC02805

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=16720

8. Đoàn Thạch Thảo. *Research on the characteristics of memory disorders in Alcoholic patients at Haiphong psychiatric hospital in 2021* .- Hải Phòng, 2021 .- 65p.; 27cm

Tóm tắt: The results of the study in 50 patients diagnosed with alcoholism at Hai Phong Psychiatric Hospital indicate: The patients were predominantly of working age (>90% aged 31–65), mostly with lower secondary education (60%), and had a chronic history of alcoholism averaging 22.94 years. Chronic alcohol abuse induced severe cognitive disorders, particularly triggering marked deficits in immediate, visual, and associative memory rather than long-term memory. Due to this selective mnemonic deterioration, an overwhelming 70% of the evaluated patients scored below average on the Memory Quotient (MQ) scale...

Từ khóa: Psychiatric; Memory disorders in alcoholic patients

Địa chỉ: (1): PTC02591

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=15749

9. Vũ Thị Hà. *Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị bệnh nhân sảng rượu tại Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng năm 2021* .- Hải Phòng, 2021 .- 49Tr.; 27cm

Tóm tắt: Nghiên cứu trên 52 bệnh nhân đủ tiêu chuẩn nghiên cứu tại Bệnh viện tâm thần Hải Phòng, kết quả ghi nhận như sau: Thời gian nghiện rượu của bệnh nhân đa số là trên 10 năm (84,6%). Lượng rượu bệnh nhân uống trung bình mỗi ngày khoảng 500 - 1000ml chiếm tỉ lệ cao nhất 48%. Thời gian xuất hiện sảng rượu: phần lớn là sảng rượu xuất hiện sau 48-72 giờ giảm hoặc ngừng sử dụng rượu (61,5%). Các triệu chứng phổ biến nhất là: rối loạn ý thức (100%) chủ yếu là rối loạn năng lực định hướng không gian, thời gian và môi trường xung quanh; rối loạn tư duy (100% rối loạn về hình thức, nội dung đều là hoang tưởng chủ yếu là hoang tưởng bị hại và ghen tuông); rối loạn cảm xúc (100%) chủ yếu là rối loạn lo âu và hoảng sợ; 100% bệnh nhân bị mất ngủ và run tay chân, ảo giác (69,2%) chủ yếu là ảo thanh (50%), ảo thị (44%).

Từ khóa: Tâm thần; Bệnh nhân sảng rượu

Địa chỉ: (1): PTC02583

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=15741

10. Lê Thị Hương Giang. *Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan đến suy giảm nhận thức ở bệnh nhân tâm thần phân liệt thể Paranoid* .- Hải Phòng, 2021 .- 68Tr.; 27cm

Tóm tắt: Nghiên cứu trên 41 bệnh nhân tâm thần phân liệt nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng (01-06/2021) cho thấy bệnh chủ yếu khởi phát trước 30 tuổi (63,4%), tỷ lệ nam/nữ xấp xỉ 2,15:1, trình độ phổ thông trung học chiếm 51,2% và 75,6% không có việc làm ổn định. Về lâm sàng, đa số bệnh nhân gặp suy giảm duy trì chú ý (75,6%), rối loạn trí nhớ (63,4%), rối loạn định hướng bản thân (80,5%), rối loạn ngôn ngữ biểu hiện/tiếp nhận và suy giảm chức năng điều hành. Các yếu tố liên quan gồm: thời gian mắc bệnh trên 10 năm chiếm tỷ lệ cao nhất (68,3%), tuổi khởi phát sớm gắn liền với mức độ suy giảm nặng hơn, không có sự khác biệt rõ rệt giữa nam và nữ, đồng thời nhóm dùng thuốc chống loạn thần mới có điểm trí nhớ cao hơn nhóm dùng thuốc cổ điển.

Từ khóa: Tâm thần; Suy giảm nhận thức; Tâm thần phân liệt

Địa chỉ: (1): PTC02580

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=15738

11. Nguyễn Thị Hiền. *Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và rối loạn chuyển hóa của bệnh nhân tâm thần phân liệt thể Paranoid tại bệnh viện Tâm thần Hải Phòng .-* Hải Phòng, 2021 .- 64Tr.; 27cm

Tóm tắt: Nghiên cứu trên 40 bệnh nhân tâm thần phân liệt thể Paranoid điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng cho thấy tuổi khởi phát trung bình là 27,35, phần lớn khởi phát từ từ (95%) và kéo dài trên 10 năm (70%). Đặc điểm lâm sàng nổi bật gồm hoang tưởng bị hại (52,5%), nói một mình (95%), cảm xúc không ổn định (67,5%) và kích động (70%). Về biểu hiện âm tính, tình trạng giảm hiệu suất lao động chiếm tỷ lệ cao nhất với 67,5%. Bên cạnh đó, hội chứng chuyển hóa xuất hiện ở 32,5% số bệnh nhân được nghiên cứu. Trong các trường hợp có hội chứng chuyển hóa, triệu chứng tăng glucose máu chiếm phần lớn với 67,5%. Hội chứng chuyển hóa dạng kết hợp 3 thành tố chiếm ưu thế (61,53%) so với dạng kết hợp 4 thành tố (38,47%). Tổ hợp 3 thành tố thường gặp nhất là tăng triglyceride, tăng vòng eo và tăng đường huyết, chiếm tỷ lệ 38,5%.

Từ khóa: Tâm thần; Bệnh nhân tâm thần phân liệt; Thể paranoid

Địa chỉ: (1): PTC02559

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=15715

12. Nguyễn Thị Mai Anh. *Đặc điểm lâm sàng, yếu tố nguy cơ và hậu quả về tâm thần, vận động ở bệnh nhân đột quỵ não cấp tại bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp .-* Hải Phòng, 2021 .- 57Tr.; 27cm

Tóm tắt: Kết quả nghiên cứu cho thấy bệnh nhân đột quỵ não cấp thường gặp ở tuổi từ 60 trở lên (78,72%), nam giới chiếm ưu thế (58,7%) so với nữ (41,3%) và đa số có thể trạng bình thường (60,84%). Phần lớn là đột quỵ lần đầu (82,51%) và dạng nhồi máu não (90,21%), trong khi tỷ lệ tái phát và xuất huyết não chiếm phần nhỏ. Các yếu tố nguy cơ xơ vữa động mạch phổ biến gồm tăng huyết áp (89,51%), ăn nhiều muối (85,31%), rối loạn lipid máu (68,53%) và hút thuốc lá (52,45%). Rối loạn lipid máu làm tăng nguy cơ đột quỵ nhồi máu não cao gấp 1,30 lần so với xuất huyết não, còn các yếu tố khác không liên quan rõ rệt đến hình thái. Về tâm thần, có tới 37,07% bệnh nhân giảm thích thú với công việc và 54,24% biểu hiện chán nản, trầm cảm hoặc tuyệt vọng. Về vận động và sinh hoạt, có 70,63% suy giảm hoạt động thể lực theo thời gian tuần và 80,42% suy giảm hoạt động theo thang đánh giá WHODAS 2.0.

Từ khóa: Tâm thần; Đột quỵ não; Hậu quả về tâm thần ; **Địa chỉ:** (1): PTC02547

Link: https://lib.hpmu.edu.vn/Catalog/BibInfo.aspx?bib_id=15703